QUY CHẾ VỀ SINH VIÊN NƯỚC NGOÀI ĐẾN ĐÀI LOAN HỌC TẬP

Bản dịch tiếng Việt đầy đủ từ nguyên văn tiếng Trung (外國學生來臺就學辦法)

Ngày sửa đổi: Ngày 19 tháng 09 năm Dân Quốc thứ 114 (19/09/2025)

Điều 1

Quy chế này được ban hành căn cứ theo quy định tại Khoản 3 Điều 25 của Luật Đại học, Khoản 1 Điều 32 của Luật Trường Cao đẳng Chuyên nghiệp, Khoản 1 Điều 41 của Luật Giáo dục Trung học Phổ thông và Khoản 1 Điều 30 của Luật Giáo dục Quốc dân.

Điều 2

1. Người có quốc tịch nước ngoài và chưa từng mang quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc, nếu đáp ứng đầy đủ các quy định sau đây thì được đăng ký nhập học theo Quy chế này:
   1. Chưa từng học tập tại Đài Loan với tư cách là học sinh, sinh viên Hoa kiều.
   2. Không thuộc diện được Ủy ban Liên hiệp Tuyển sinh Hải ngoại phân bổ nhập học trong năm học đăng ký nhập học theo Quy chế về Học sinh Hoa kiều về nước học tập và hướng dẫn hỗ trợ.
2. Người có quốc tịch nước ngoài, đáp ứng các quy định sau đây và đã cư trú liên tục ở nước ngoài từ sáu (06) năm trở lên tính đến thời điểm gần nhất cũng được đăng ký nhập học theo Quy chế này. Tuy nhiên, nếu dự định theo học ngành Y khoa, Nha khoa hoặc Y học Cổ truyền (Đông y) bậc đại học thì thời hạn cư trú liên tục phải từ tám (08) năm trở lên:
   1. Trường hợp tại thời điểm đăng ký có đồng thời quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc thì phải là người ngay từ đầu chưa từng đăng ký hộ khẩu tại Đài Loan.
   2. Trường hợp trước khi đăng ký từng có đồng thời quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc nhưng tại thời điểm đăng ký không còn quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc thì phải tính từ ngày Bộ Nội vụ cấp phép thôi quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc đến thời điểm đăng ký đã đủ tám (08) năm.
   3. Cả hai trường hợp trên đều phải đáp ứng quy định tại Điểm 1 và Điểm 2 Khoản 1.
3. Công dân nước ngoài được chính phủ, tổ chức hoặc trường học nước ngoài tuyển chọn giới thiệu đến Đài Loan học tập theo thỏa thuận hợp tác giáo dục và ngay từ đầu chưa từng đăng ký hộ khẩu tại Đài Loan, sau khi được cơ quan chủ quản phê duyệt, có thể không chịu sự hạn chế của quy định tại hai Khoản trên.
4. Thời hạn sáu (06) năm, tám (08) năm quy định tại Khoản 2 được tính đến ngày kết thúc là ngày bắt đầu của học kỳ dự định nhập học (ngày 01 tháng 02 hoặc ngày 01 tháng 08).
5. Thuật ngữ “nước ngoài” quy định tại Khoản 2 chỉ các quốc gia hoặc khu vực ngoài khu vực Đại lục, Hồng Kông và Ma Cao; thuật ngữ “cư trú liên tục” chỉ việc sinh viên nước ngoài có thời gian lưu trú trong nước (Đài Loan) không quá một trăm hai mươi (120) ngày trong mỗi năm dương lịch. Trường hợp năm bắt đầu và năm kết thúc của khoảng thời gian tính cư trú liên tục ở nước ngoài không phải là năm dương lịch trọn vẹn thì căn cứ vào việc thời gian lưu trú trong nước không quá một trăm hai mươi (120) ngày trong khoảng thời gian được tính của năm đó để xác định. Tuy nhiên, nếu thuộc một trong các trường hợp sau

đây và có giấy tờ chứng minh liên quan thì không chịu sự hạn chế này, và thời gian lưu trú trong nước đó không tính gộp vào thời gian cư trú ở nước ngoài:

1. Theo học lớp đào tạo kỹ thuật cho thanh niên hải ngoại do cơ quan chủ quản về công tác kiều bào tổ chức hoặc các lớp đào tạo kỹ thuật chuyên biệt được Bộ Giáo dục (sau đây gọi tắt là Bộ) công nhận.
2. Theo học tại trung tâm Hoa ngữ thuộc các trường đại học, cao đẳng được Bộ phê duyệt tuyển sinh sinh viên nước ngoài với tổng thời gian chưa đủ hai (02) năm.
3. Sinh viên trao đổi có tổng thời gian trao đổi chưa đủ hai (02) năm.
4. Được cơ quan quản lý ngành trung ương cấp phép đến Đài Loan thực tập với tổng thời gian thực tập chưa đủ hai (02) năm.

6. Người có quốc tịch nước ngoài đồng thời mang quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc mà đã nộp đơn xin thôi quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc trước ngày Quy chế này sửa đổi và có hiệu lực thi hành vào ngày 01 tháng 02 năm Dân Quốc thứ 100 (2011) thì được đăng ký nhập học theo quy định cũ, không chịu sự hạn chế của Khoản 2.

7. Người thuộc các trường hợp quy định tại Điều 2 của Luật Quốc tịch được xác định là người có quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc theo Quy chế này.

Điều 3

1. Người có quốc tịch nước ngoài, đồng thời có tư cách thường trú tại Hồng Kông hoặc Ma Cao, chưa từng đăng ký hộ khẩu tại Đài Loan và tính đến thời điểm đăng ký đã cư trú liên tục tại Hồng Kông, Ma Cao hoặc nước ngoài đủ sáu (06) năm trở lên thì được đăng ký nhập học theo Quy chế này. Tuy nhiên, nếu dự định theo học ngành Y khoa, Nha khoa hoặc Y học Cổ truyền bậc đại học thì thời hạn cư trú liên tục phải từ tám (08) năm trở lên.

2. Thuật ngữ “cư trú liên tục” tại Khoản 1 chỉ việc tổng thời gian lưu trú trong nước (Đài Loan) mỗi năm dương lịch không quá một trăm hai mươi (120) ngày. Tuy nhiên, nếu thuộc một trong các trường hợp quy định từ Điểm 1 đến Điểm 4 Khoản 5 Điều 2 và có giấy tờ chứng minh liên quan thì không chịu sự hạn chế này, và thời gian lưu trú trong nước đó không tính gộp vào thời gian cư trú liên tục tại Khoản 1.

3. Người từng là cư dân khu vực Đại lục, hiện mang quốc tịch nước ngoài và chưa từng đăng ký hộ khẩu tại Đài Loan, tính đến thời điểm đăng ký đã cư trú liên tục ở nước ngoài từ sáu (06) năm trở lên thì được đăng ký nhập học theo Quy chế này. Tuy nhiên, nếu dự định theo học ngành Y khoa, Nha khoa hoặc Y học Cổ truyền bậc đại học thì thời hạn cư trú liên tục phải từ tám (08) năm trở lên.

4. Thuật ngữ “cư trú liên tục” tại Khoản 3 chỉ việc tổng thời gian lưu trú trong nước (Đài Loan) mỗi năm dương lịch không quá một trăm hai mươi (120) ngày. Tuy nhiên, nếu thuộc một trong các trường hợp quy định từ Điểm 1 đến Điểm 4 Khoản 5 Điều 2 và có giấy tờ chứng minh liên quan thì không chịu sự hạn chế này, và thời gian lưu trú trong nước đó không tính gộp vào thời gian cư trú liên tục ở nước ngoài.

5. Thời hạn sáu (06) năm, tám (08) năm quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 được tính đến ngày kết thúc là ngày bắt đầu của học kỳ dự định nhập học (ngày 01 tháng 02 hoặc ngày 01 tháng 08).

6. Thuật ngữ “nước ngoài” quy định từ Khoản 1 đến Khoản 4 được áp dụng tương tự quy định tại Khoản 5 Điều 2.

Điều 4

1. Sinh viên nước ngoài đăng ký đến Đài Loan học tập theo quy định tại hai Điều trên chỉ được thực hiện một (01) lần; trường hợp tiếp tục học tập tại Đài Loan thì phương thức tuyển sinh đầu vào phải thực hiện giống như học sinh, sinh viên thông thường trong nước.

2. Sinh viên nước ngoài thuộc một trong các trường hợp sau đây, sau khi đã đăng ký theo Khoản 1 mà tiếp tục đăng ký học tập tại Đài Loan hoặc đăng ký lại để đến Đài Loan học tập thì không chịu sự hạn chế của quy định tại Khoản 1:

1. Sau khi hoàn thành chương trình học tại trường đã đăng ký nhập học, đăng ký theo học chương trình từ trình độ Thạc sĩ trở lên thì thực hiện trực tiếp theo quy định của từng trường.
2. Sinh viên nước ngoài đăng ký đến Đài Loan học chương trình từ trình độ Cử nhân trở xuống, thời gian lưu trú trong nước chưa đủ một (01) năm mà vì lý do nào đó bị buộc thôi học hoặc mất tư cách học sinh, sinh viên thì được phép đăng ký lại để đến Đài Loan học tập, nhưng chỉ được thực hiện một (01) lần.
3. Sinh viên nước ngoài đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 2 đăng ký theo học chương trình từ trình độ Phó Cử nhân (Cao đẳng) trở xuống.
4. Sinh viên nước ngoài đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 2 đăng ký nhập học chương trình trình độ Cử nhân ngoài các ngành Y khoa, Nha khoa hoặc Y học Cổ truyền, nhưng chỉ được thực hiện một (01) lần.

3. Sinh viên nước ngoài bị trường nhập học buộc thôi học hoặc tước tư cách học sinh, sinh viên do hạnh kiểm không đạt, kết quả học tập không đạt quy định, hoặc vi phạm pháp luật, nội quy nhà trường ở mức độ nghiêm trọng thì không được đăng ký nhập học lại theo quy định tại hai Khoản trên.

Điều 5

1. Chỉ tiêu tuyển sinh sinh viên nước ngoài thực tế nhập học của các trường đại học và trường cao đẳng chuyên nghiệp hệ hai (02) năm (sau đây gọi tắt là trường đại học, cao đẳng) về nguyên tắc được tính bổ sung tối đa bằng 10% chỉ tiêu tuyển sinh của trường đó đã được Bộ phê duyệt trong năm học trước, và phải gộp vào tổng chỉ tiêu tuyển sinh của năm học hiện tại để trình Bộ phê duyệt; trường hợp đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh sinh viên nước ngoài vượt quá mức bổ sung 10% chỉ tiêu tuyển sinh đã được phê duyệt của năm học trước thì phải trình kèm đề án tăng chỉ tiêu (bao gồm chiến lược kiểm soát chất lượng và các biện pháp đồng bộ đi kèm) lên Bộ phê duyệt. Tuy nhiên, các chương trình đào tạo cấp bằng chuyên biệt do trường đại học trong nước hợp tác với trường đại học nước ngoài và được Bộ phê duyệt theo diện dự án riêng thì không chịu sự hạn chế này.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh sinh viên nước ngoài thực tế nhập học của trường cao đẳng chuyên nghiệp hệ năm (05) năm và các trường từ bậc trung học phổ thông trở xuống tối đa không được vượt quá mức bổ sung 10% chỉ tiêu tuyển sinh của trường đó đã được cơ quan chủ quản phê duyệt trong năm học trước, và phải gộp vào tổng chỉ tiêu tuyển sinh của năm học hiện tại để trình cơ quan chủ quản phê duyệt.

3. Trong phạm vi tổng chỉ tiêu tuyển sinh đã được phê duyệt của năm học trước, nếu trường đại học, cao đẳng tuyển sinh không đủ chỉ tiêu sinh viên trong nước thì có thể lấy chỉ tiêu sinh viên nước ngoài để bù vào, và phải báo cáo Bộ phê duyệt.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 không bao gồm sinh viên nước ngoài không có tư cách sinh viên chính quy.

Điều 6

1. Các trường đại học, cao đẳng tuyển sinh sinh viên nước ngoài vào học các khóa (năm học) phải xây dựng quy chế tuyển sinh công khai trình Bộ phê duyệt, nội dung bao gồm phương thức tuyển sinh, quy trình thẩm định điều kiện nhập học, ngôn ngữ giảng dạy của khoa (chương trình), tiêu chuẩn năng lực ngoại ngữ mà sinh viên cần có, tiêu chuẩn chứng minh tài chính và các nội dung liên quan khác.

2. Sau khi quy chế tuyển sinh tại Khoản 1 được Bộ phê duyệt, trường đại học, cao đẳng phải tự ban hành thông báo tuyển sinh sinh viên nước ngoài, nêu chi tiết phương thức tuyển sinh, quy trình thẩm định điều kiện nhập học, các khoa (chương trình) tuyển sinh, ngôn ngữ giảng dạy của từng khoa (chương trình), tiêu chuẩn năng lực ngoại ngữ mà sinh viên cần có, thời gian đào tạo, chỉ tiêu tuyển sinh, điều kiện đăng ký,

tiêu chuẩn chứng minh tài chính, quy định thu và hoàn trả học phí, lệ phí, thông tin học bổng, trợ cấp của trường và các nội dung liên quan khác.

3. Khi thực hiện công tác tuyển sinh sinh viên nước ngoài, ngoại trừ việc tuyên truyền quảng bá và hỗ trợ sinh viên làm các thủ tục cần thiết liên quan đến việc nhập cảnh Đài Loan, các trường đại học, cao đẳng không được ủy thác cho tổ chức, pháp nhân, đoàn thể hoặc cá nhân ngoài trường thực hiện; đồng thời phải kịp thời kiểm tra xem các đơn vị này có thu phí bất hợp lý, thiết lập quan hệ vay nợ với sinh viên nước ngoài hoặc có hành vi vi phạm pháp luật liên quan khác hay không, khi cần thiết có thể xác minh trực tiếp với sinh viên nước ngoài đăng ký nhập học.

4. Các trường đại học, cao đẳng khi tự mình hoặc ủy thác cho tổ chức, pháp nhân, đoàn thể hoặc cá nhân ngoài trường thực hiện các công việc liên quan đến tuyển sinh sinh viên nước ngoài không được cung cấp thông tin không thống nhất với quy chế tuyển sinh, thông báo tuyển sinh hoặc các quy định liên quan.

Điều 7

1. Sinh viên nước ngoài đăng ký nhập học vào trường đại học, cao đẳng phải nộp trực tiếp hồ sơ gồm các giấy tờ sau cho trường đó trong thời hạn do từng trường quy định; người đạt yêu cầu qua vòng xét duyệt hoặc thi tuyển sẽ được cấp giấy báo nhập học (thư mời nhập học):

1. Đơn đăng ký nhập học.
2. Giấy tờ chứng minh trình độ học vấn (văn bằng):
   (1) Văn bằng tại khu vực Đại lục: Thực hiện theo quy định của Quy chế về Công nhận Văn bằng Khu vực Đại lục.
   (2) Văn bằng tại Hồng Kông hoặc Ma Cao: Thực hiện theo quy định của Quy chế về Thẩm tra và Công nhận Văn bằng Hồng Kông, Ma Cao.
   (3) Văn bằng tại các khu vực khác:
      1. Văn bằng của Trường Đài Loan ở nước ngoài và Trường Doanh nhân Đài Loan tại khu vực Đại lục có giá trị tương đương với văn bằng của trường cùng cấp tại Đài Loan.
      2. Văn bằng ở nước ngoài ngoài hai mục trên thực hiện theo quy định của Quy chế về Công nhận Văn bằng Nước ngoài của Trường Đại học. Tuy nhiên, văn bằng của trường nước ngoài đặt trụ sở hoặc phân hiệu tại khu vực Đại lục phải được phòng công chứng khu vực Đại lục công chứng và được cơ quan do Viện Hành chính thành lập, chỉ định hoặc đoàn thể dân sự được ủy thác chứng thực.
3. Giấy tờ chứng minh đủ năng lực tài chính để học tập tại Đài Loan, hoặc giấy chứng nhận được cấp học bổng, trợ cấp toàn phần của chính phủ, trường đại học, cao đẳng hoặc tổ chức dân sự.
4. Các giấy tờ khác theo quy định của trường đăng ký nhập học.

2. Khi thẩm định hồ sơ đăng ký nhập học của sinh viên nước ngoài, nếu có nghi ngờ về tính xác thực của các giấy tờ quy định từ Điểm 2 đến Điểm 4 Khoản 1 chưa được cơ quan đại diện ngoại giao của Đài Loan ở nước ngoài, cơ quan do Viện Hành chính thành lập, chỉ định hoặc đoàn thể dân sự được ủy thác chứng thực, nhà trường có quyền yêu cầu phải được chứng thực; đối với giấy tờ đã được chứng thực thì có quyền đề nghị hỗ trợ xác minh.

3. Giấy báo nhập học quy định tại Khoản 1 phải ghi rõ họ tên sinh viên nước ngoài, tên chương trình theo học, bậc đào tạo, ngôn ngữ giảng dạy, năm học nhập học, ngày bắt đầu học kỳ, quy định thu và hoàn trả học phí, lệ phí, học bổng, trợ cấp và các thông tin liên quan khác cần thông báo cho sinh viên nước ngoài bằng cả hai phiên bản tiếng Trung và tiếng Anh, xác nhận sinh viên nước ngoài đã hiểu rõ quyền và nghĩa vụ liên quan khi đến Đài Loan học tập, đồng thời có thể cung cấp thêm phiên bản bằng tiếng mẹ đẻ của sinh viên nước ngoài.

Điều 7-1

Trường hợp giấy tờ chứng minh nhập học do sinh viên nước ngoài nộp có hành vi giả mạo, mượn danh, tẩy xóa sửa chữa thì phải hủy bỏ tư cách trúng tuyển; nếu đã làm thủ tục nhập học thì hủy bỏ tư cách sinh viên và không cấp bất kỳ giấy tờ chứng nhận học tập liên quan nào; nếu sau khi tốt nghiệp mới phát hiện thì nhà trường phải thu hồi tư cách tốt nghiệp và hủy bỏ bằng tốt nghiệp.

Điều 8

1. Sinh viên nước ngoài đã hoàn thành bậc Cử nhân trở lên tại Đài Loan và tiếp tục đăng ký học chương trình từ trình độ Thạc sĩ trở lên được phép nộp bằng tốt nghiệp và bảng điểm các năm học do các trường đại học, cao đẳng của Đài Loan cấp để đăng ký nhập học theo Điều 7, được miễn nộp giấy tờ chứng minh văn bằng ở nước ngoài quy định tại Điểm 2 Khoản 1 Điều 7.

2. Sinh viên nước ngoài đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 2 đã hoàn thành chương trình từ trình độ Phó Cử nhân trở xuống tại Đài Loan được phép dùng văn bằng tốt nghiệp và bảng điểm các năm học đó để đăng ký nhập học chương trình từ trình độ Cử nhân trở xuống theo Điều 7, Điều 18 và Điều 20, được miễn nộp giấy tờ chứng minh văn bằng ở nước ngoài quy định tại Điểm 2 Khoản 1 Điều 7, Điểm 2 Khoản 1 Điều 18 và Điểm 3 Khoản 1 Điều 20.

Điều 9

Các trường đại học, cao đẳng tuyển sinh sinh viên nước ngoài phải cập nhật kịp thời lên Hệ thống thông tin quản lý dữ liệu sinh viên nước ngoài do Bộ chỉ định các thông tin về việc trúng tuyển, nhập học, chuyển trường, bảo lưu, thôi học, hoặc thay đổi, mất tư cách sinh viên, xuất cảnh của sinh viên nước ngoài.

Điều 10

Sinh viên nước ngoài không được đăng ký theo học các lớp cử nhân hệ vừa làm vừa học (giáo dục thường xuyên), lớp thạc sĩ chuyên biệt dành cho người đang đi làm và các lớp chỉ giảng dạy vào buổi tối, ngày nghỉ lễ do các trường đại học, cao đẳng của Đài Loan tổ chức. Tuy nhiên, trường hợp sinh viên nước ngoài đã có tư cách cư trú hợp pháp tại Đài Loan hoặc lớp học theo học thuộc chương trình được Bộ phê duyệt theo diện dự án riêng thì không chịu sự hạn chế này.

Điều 11

Khi làm thủ tục đăng ký nhập học tại các trường đại học, cao đẳng, trường cao đẳng chuyên nghiệp hệ năm (05) năm và các trường từ bậc trung học phổ thông trở xuống, nếu thời gian đã trôi qua chưa quá một phần ba (1/3) thời gian học tập của học kỳ I năm học đó thì sinh viên nước ngoài được nhập học ngay trong học kỳ đó; nếu đã quá một phần ba (1/3) thời gian học tập của học kỳ I năm học đó thì sẽ đăng ký nhập học vào học kỳ II hoặc năm học tiếp theo. Tuy nhiên, trường hợp cơ quan chủ quản có quy định khác thì thực hiện theo quy định đó.

Điều 12

1. Sinh viên nước ngoài bậc đại học sau khi tốt nghiệp đại học tại Đài Loan, nếu được nhà trường thẩm định chuyển hồ sơ và được Bộ cấp phép thực tập tại Đài Loan thì tư cách sinh viên nước ngoài có thể được gia hạn tối đa đến một (01) năm sau khi tốt nghiệp.

2. Sau khi đến Đài Loan học tập, nếu trong thời gian học tập sinh viên nước ngoài được cấp phép đăng ký hộ khẩu lần đầu tại Đài Loan, đăng ký chuyển nhập hộ khẩu, nhập quốc tịch hoặc khôi phục quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc thì sẽ mất tư cách sinh viên nước ngoài và phải bị buộc thôi học. Tuy nhiên, nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây thì không chịu sự hạn chế này:

1. Phương thức tuyển sinh đầu vào giống như học sinh, sinh viên thông thường trong nước.

2. Xin nhập quốc tịch và có được quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc theo quy định từ Điểm 1 đến Điểm 3 Khoản 1 Điều 4 của Luật Quốc tịch.
3. Đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 2 và xin nhập quốc tịch, có được quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc theo quy định từ Điều 3 đến Điều 7 của Luật Quốc tịch.

3. Việc chuyển trường của sinh viên nước ngoài đang theo học tại các trường đại học, cao đẳng của Đài Loan do từng trường đại học, cao đẳng tự ban hành quy định liên quan và đưa vào quy chế tuyển sinh trình Bộ phê duyệt. Tuy nhiên, sinh viên nước ngoài bị trường đang theo học buộc thôi học do hạnh kiểm không đạt hoặc do bị kết án hình sự đã có hiệu lực pháp luật thì không được chuyển sang học tại trường đại học, cao đẳng khác.

Điều 13

1. Trong điều kiện không ảnh hưởng đến hoạt động giảng dạy bình thường, các trường đại học, cao đẳng có thể ký kết thỏa thuận hợp tác giáo dục với trường học nước ngoài để tiếp nhận sinh viên trao đổi nước ngoài; đồng thời có thể áp dụng tương tự quy định nhập học của sinh viên nước ngoài để tiếp nhận người nước ngoài làm sinh viên dự thính (học theo tín chỉ/môn học tự chọn).

2. Các trường từ bậc trung học phổ thông trở xuống sau khi được cơ quan chủ quản phê duyệt có thể tiếp nhận học sinh nước ngoài đến Đài Loan tham gia các khóa học tập, nghiên cứu ngắn hạn dưới một (01) năm.

Điều 14

Các trường học ở mọi cấp thành lập lớp chuyên biệt dành cho sinh viên nước ngoài do chương trình hợp tác học thuật quốc tế hoặc nhu cầu đặc biệt khác phải căn cứ theo quy định liên quan về quy mô phát triển tổng thể và điều kiện nguồn lực của các cấp học, thông qua cơ quan chủ quản trực tiếp chuyển trình Bộ phê duyệt.

Điều 15

1. Nhằm khuyến khích sinh viên nước ngoài xuất sắc theo học tại các trường đại học, cao đẳng, Bộ có thể thiết lập hoặc hỗ trợ kinh phí để nhà trường thiết lập học bổng dành cho sinh viên nước ngoài.

2. Nhằm khuyến khích sinh viên nước ngoài đến Đài Loan học tập, các trường đại học, cao đẳng có thể tự trích kinh phí để thiết lập học bổng, trợ cấp dành cho sinh viên nước ngoài.

Điều 16

1. Các trường đại học, cao đẳng phải chỉ định đơn vị chuyên trách hoặc nhân sự phụ trách công tác đăng ký nhập học, tư vấn hướng dẫn, liên hệ hỗ trợ sinh viên nước ngoài, đồng thời tăng cường bố trí gia đình bản xứ (homestay) và hướng dẫn sinh viên nước ngoài học tập ngôn ngữ, văn hóa Đài Loan nhằm nâng cao sự hiểu biết của sinh viên nước ngoài về Đài Loan.

2. Hàng năm học, các trường đại học, cao đẳng phải định kỳ hoặc không định kỳ tổ chức các hoạt động tư vấn hỗ trợ sinh viên nước ngoài hoặc các hoạt động thúc đẩy quốc tế hóa học đường, tạo điều kiện giúp sinh viên trong nước và sinh viên nước ngoài giao lưu, tương tác.

Điều 17

1. Các trường cao đẳng chuyên nghiệp hệ năm (05) năm và các trường từ bậc trung học phổ thông trở xuống tuyển sinh sinh viên nước ngoài, ngoại trừ trường hợp giải quyết hồ sơ đăng ký nhập học của sinh viên nước ngoài đã có tư cách cư trú hợp pháp tại Đài Loan theo Điều 20, phải xây dựng đề án liên quan đến việc tuyển sinh sinh viên nước ngoài đến Đài Loan học tập, trình cơ quan chủ quản có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 30 tháng 11 hàng năm mới được phép tuyển sinh. Cơ quan chủ quản thành phố trực

thuộc trung ương, huyện (thành phố) phải gửi danh sách các trường được phê duyệt tuyển sinh lên Bộ để lưu hồ sơ theo dõi trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Nội dung đề án tại Khoản 1 phải bao gồm việc thành lập đơn vị chuyên trách về sinh viên nước ngoài, kế hoạch tăng cường các khóa học ngôn ngữ và văn hóa Đài Loan, cũng như các biện pháp bố trí chỗ ở cho sinh viên nước ngoài.

3. Quốc tịch và chỉ tiêu tuyển sinh sinh viên nước ngoài của các trường quy định tại Khoản 1 khi cần thiết có thể do Bộ hội ý với Bộ Nội vụ và Bộ Ngoại giao để quyết định.

Điều 18

1. Học sinh, sinh viên nước ngoài đăng ký nhập học vào trường cao đẳng chuyên nghiệp hệ năm (05) năm và các trường từ bậc trung học phổ thông trở xuống, trừ trường hợp Điều 20 có quy định khác, phải nộp trực tiếp hồ sơ gồm các giấy tờ sau cho từng trường trong thời hạn do nhà trường quy định; người đạt yêu cầu qua vòng xét duyệt hoặc thi tuyển sẽ được cấp giấy báo nhập học:

1. Đơn đăng ký nhập học.
2. Giấy tờ chứng minh trình độ học vấn (văn bằng):
   (1) Văn bằng tại khu vực Đại lục: Thực hiện theo quy định của Quy chế về Công nhận Văn bằng Khu vực Đại lục.
   (2) Văn bằng tại Hồng Kông và Ma Cao: Thực hiện theo quy định của Quy chế về Thẩm tra và Công nhận Văn bằng Hồng Kông, Ma Cao.
   (3) Văn bằng tại các khu vực khác:
      1. Văn bằng của Trường Đài Loan ở nước ngoài và Trường Doanh nhân Đài Loan tại khu vực Đại lục có giá trị tương đương với văn bằng của trường cùng cấp tại Đài Loan.
      2. Văn bằng ở nước ngoài ngoài hai mục trên thực hiện theo quy định liên quan của Bộ về việc xác minh và công nhận văn bằng nước ngoài. Văn bằng của trường nước ngoài đặt trụ sở hoặc phân hiệu tại khu vực Đại lục phải được phòng công chứng khu vực Đại lục công chứng và được cơ quan do Viện Hành chính thành lập, chỉ định hoặc đoàn thể dân sự được ủy thác chứng thực.
3. Giấy tờ chứng minh đủ năng lực tài chính để học tập tại Đài Loan.
4. Giấy tờ chứng minh đủ điều kiện làm người giám hộ tại Đài Loan.
5. Giấy ủy quyền của cha mẹ hoặc người đại diện theo pháp luật khác ủy thác cho người giám hộ tại Đài Loan, đã được cơ quan đại diện ngoại giao ở nước ngoài chứng thực.
6. Văn bản đồng ý của người giám hộ tại Đài Loan đã được công chứng viên của Đài Loan công chứng.
7. Các giấy tờ khác theo quy định của trường đăng ký nhập học.

2. Giấy tờ chứng minh trình độ học vấn quy định tại Điểm 2 Khoản 1 được miễn nộp đối với trường hợp đăng ký nhập học học kỳ I lớp 1 bậc Tiểu học.

3. Các giấy tờ quy định từ Điểm 4 đến Điểm 6 Khoản 1 được miễn nộp nếu học sinh, sinh viên nước ngoài đã đủ tuổi thành niên.

4. Khi thẩm định hồ sơ đăng ký nhập học của học sinh, sinh viên nước ngoài, nếu có nghi ngờ về tính xác thực của các giấy tờ quy định tại Điểm 2, Điểm 3 và Điểm 7 Khoản 1 chưa được cơ quan đại diện ngoại giao ở nước ngoài, cơ quan do Viện Hành chính thành lập, chỉ định hoặc đoàn thể dân sự được ủy thác chứng thực, nhà trường có quyền yêu cầu phải được chứng thực; đối với giấy tờ đã được chứng thực thì có quyền đề nghị hỗ trợ xác minh.

Điều 19

1. Người giám hộ tại Đài Loan quy định tại Điều 18 phải là công dân Trung Hoa Dân Quốc có đăng ký hộ khẩu tại Đài Loan, đồng thời phải xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp (giấy chứng nhận không có tiền án) do cơ

quan cảnh sát cấp và bảng kê khai dữ liệu thu nhập cá nhân các loại của năm gần nhất do cơ quan thuế cấp đạt từ chín trăm nghìn (900.000) Đài tệ trở lên.

2. Người đáp ứng quy định tại Khoản 1 chỉ được làm người giám hộ tại Đài Loan cho tối đa một (01) học sinh, sinh viên nước ngoài. Tuy nhiên, nếu người giám hộ là hiệu trưởng, chủ tịch hội đồng quản trị hoặc thành viên hội đồng quản trị của pháp nhân trường học thì mỗi người được làm người giám hộ tại Đài Loan cho tối đa năm (05) học sinh, sinh viên nước ngoài.

Điều 20

1. Học sinh, sinh viên nước ngoài đã có tư cách cư trú hợp pháp tại Đài Loan đăng ký nhập học vào trường cao đẳng chuyên nghiệp hệ năm (05) năm và các trường từ bậc trung học phổ thông trở xuống phải nộp trực tiếp hồ sơ gồm các giấy tờ sau cho nhà trường và làm thủ tục đăng ký nhập học sau khi được xét duyệt qua kỳ kiểm tra đánh giá:

1. Đơn đăng ký nhập học.
2. Bản sao giấy tờ chứng minh cư trú hợp pháp.
3. Giấy tờ chứng minh trình độ học vấn (văn bằng):

   (1) Văn bằng tại khu vực Đại lục: Thực hiện theo quy định của Quy chế về Công nhận Văn bằng Khu vực Đại lục.

   (2) Văn bằng tại Hồng Kông và Ma Cao: Thực hiện theo quy định của Quy chế về Thẩm tra và Công nhận Văn bằng Hồng Kông, Ma Cao.

   (3) Văn bằng tại các khu vực khác:

   1. Văn bằng của Trường Đài Loan ở nước ngoài và Trường Doanh nhân Đài Loan tại khu vực Đại lục có giá trị tương đương với văn bằng của trường cùng cấp tại Đài Loan.

   2. Văn bằng ở nước ngoài ngoài hai mục trên thực hiện theo quy định liên quan của Bộ về việc xác minh và công nhận văn bằng nước ngoài. Văn bằng của trường nước ngoài đặt trụ sở hoặc phân hiệu tại khu vực Đại lục phải được phòng công chứng khu vực Đại lục công chứng và được cơ quan do Viện Hành chính thành lập, chỉ định hoặc đoàn thể dân sự được ủy thác chứng thực.

2. Giấy tờ chứng minh trình độ học vấn quy định tại Điểm 3 Khoản 1 được miễn nộp đối với trường hợp đăng ký nhập học học kỳ I lớp 1 bậc Tiểu học.

3. Khi thẩm định hồ sơ đăng ký nhập học của học sinh, sinh viên nước ngoài, nếu có nghi ngờ về tính xác thực của các giấy tờ quy định tại Điểm 3 Khoản 1 chưa được cơ quan đại diện ngoại giao ở nước ngoài, cơ quan do Viện Hành chính thành lập, chỉ định hoặc đoàn thể dân sự được ủy thác chứng thực, nhà trường có quyền yêu cầu phải được chứng thực; đối với giấy tờ đã được chứng thực thì có quyền đề nghị hỗ trợ xác minh.

4. Các trường từ bậc trung học phổ thông trở xuống sau khi làm thủ tục đăng ký nhập học cho học sinh nước ngoài tại Khoản 1 phải lập danh sách báo cáo cơ quan chủ quản có thẩm quyền để lưu hồ sơ theo dõi.

5. Học sinh nước ngoài tại Khoản 1 nếu đăng ký vào trường từ bậc trung học phổ thông trở xuống nhưng trường đó đã đủ chỉ tiêu tuyển sinh không thể tiếp nhận thì có quyền đề nghị cơ quan chủ quản hỗ trợ giới thiệu vào học tại trường còn thiếu chỉ tiêu.

6. Các trường từ bậc trung học phổ thông trở xuống có thể căn cứ vào kết quả kiểm tra đánh giá của học sinh đăng ký nhập học tại Khoản 1 để xếp vào lớp học phù hợp hoặc cho học dự thính theo lớp; thời gian học dự thính tối đa là một (01) năm, nếu thi đạt yêu cầu thì được công nhận tư cách học sinh chính thức.

Điều 20-1

1. Trường hợp quốc gia của sinh viên nước ngoài xảy ra chiến tranh, thiên tai nghiêm trọng hoặc dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khiến các trường học tại khu vực đó không thể hoạt động bình thường, sau

khi được cơ quan đại diện ngoại giao của Đài Loan ở nước ngoài, hoặc đại sứ quán, lãnh sự quán hay cơ quan được ủy quyền của nước đó tại Đài Loan tập hợp đầy đủ tài liệu đánh giá, và được Bộ phối hợp với Bộ Ngoại giao, Sở Di dân thuộc Bộ Nội vụ cùng các cơ quan liên quan xác nhận, việc nhập học của học sinh, sinh viên đó vào trường trung học phổ thông, trường cao đẳng chuyên nghiệp sẽ được tổ chức tuyển sinh theo diện dự án đặc biệt.

2. Việc học tập theo diện dự án đặc biệt tại Khoản 1 nếu áp dụng hình thức bổ sung chỉ tiêu ngoài khung thì về nguyên tắc được tính bổ sung tối đa bằng 1% tổng chỉ tiêu tuyển sinh của hệ đào tạo tương ứng đã được phê duyệt cho từng trường.

Điều 21

1. Các khoản phí mà sinh viên nước ngoài phải nộp khi theo học được thực hiện theo quy định sau:

1. Người nhập học theo quy định tại hai Điều trên, sinh viên nhận Học bổng Đài Loan của Bộ Ngoại giao được cơ quan đại diện ngoại giao ở nước ngoài giới thiệu đến Đài Loan học tập, và người có tư cách thường trú tại Đài Loan được áp dụng mức thu phí dành cho học sinh, sinh viên Đài Loan do trường theo học quy định.
2. Người nhập học theo thỏa thuận hợp tác giáo dục thì thực hiện theo quy định của thỏa thuận đó.
3. Sinh viên nước ngoài ngoài hai đối tượng trên thực hiện theo mức thu phí dành cho sinh viên nước ngoài do trường theo học quy định, và không được thấp hơn mức thu phí của trường tư thục cùng cấp.

2. Đối với sinh viên đã nhập học trước ngày Quy chế này sửa đổi và có hiệu lực thi hành vào ngày 01 tháng 02 năm Dân Quốc thứ 100 (2011), các khoản phí phải nộp trong giai đoạn học tập đó vẫn thực hiện theo quy định cũ.

Điều 22

1. Khi làm thủ tục nhập học, tân sinh viên nước ngoài phải nộp giấy chứng nhận đã mua bảo hiểm y tế và tai nạn có thời hạn hiệu lực ít nhất sáu (06) tháng kể từ ngày nhập cảnh; sinh viên đang theo học tại trường phải nộp giấy tờ chứng minh tham gia Bảo hiểm Y tế Toàn dân (NHI) của Đài Loan hoặc các loại bảo hiểm liên quan khác.

2. Nếu giấy chứng nhận bảo hiểm tại Khoản 1 do nước ngoài cấp thì phải được cơ quan đại diện ngoại giao ở nước ngoài chứng thực.

Điều 23

Trường hợp sinh viên nước ngoài có hành vi vi phạm quy định của Luật Dịch vụ Việc làm và đã được xác minh là đúng sự thật, nhà trường hoặc cơ quan chủ quản liên quan phải xử lý ngay theo quy định.

Điều 24

Khi sinh viên nước ngoài bảo lưu, thôi học, hoặc có sự thay đổi, mất tư cách sinh viên, nhà trường phải thông báo cho Cục Lãnh sự thuộc Bộ Ngoại giao và Trạm Phục vụ của Sở Di dân thuộc Bộ Nội vụ tại địa phương nơi trường đặt trụ sở, đồng thời gửi bản sao báo cáo lên Bộ.

Điều 25

1. Trường học vi phạm quy định của Quy chế này sẽ bị cơ quan chủ quản xử lý theo quy định của pháp luật liên quan.

2. Trường học không xử lý theo quy định tại Điều 23 có thể bị cơ quan chủ quản xem xét điều chỉnh giảm chỉ tiêu tuyển sinh sinh viên nước ngoài tùy theo tình hình thực tế.

Điều 26

Đối với sinh viên nước ngoài đến Đài Loan học ngôn ngữ tại các trung tâm Hoa ngữ trực thuộc các trường đại học, cao đẳng, quy trình đăng ký, học bổng trợ cấp, quản lý và hướng dẫn, việc nghỉ học vượt quá một phần tư (1/4) tổng số giờ học của khóa học đó, cũng như việc thông báo thay đổi hoặc mất tư cách học viên được áp dụng tương tự quy định tại Điểm 1, Điểm 3, Điểm 4 Khoản 1 Điều 7, Điều 9, Điều 15, Điều 16, Điều 22 và Điều 24.

Điều 27

Biểu mẫu văn bản quy định tại Điểm 1 Khoản 1 Điều 7, Điểm 1 Khoản 1 Điều 18 và Điểm 1 Khoản 1 Điều 20 do từng trường tự quy định; biểu mẫu văn bản quy định tại Điểm 5 và Điểm 6 Khoản 1 Điều 18 do Bộ quy định.

Điều 27-1

1. Các cơ sở giáo dục thực nghiệm có thể căn cứ theo Điều lệ Thực thi Giáo dục Thực nghiệm Phi trường học giai đoạn Giáo dục từ Trung học Phổ thông trở xuống, đồng thời áp dụng tương tự quy định của Quy chế này để tuyển sinh học sinh nước ngoài đến Đài Loan học tập; phạm vi áp dụng tương tự Quy chế này bao gồm:

1. Điều 2.
2. Điều 3.
3. Điều 4.
4. Điều 11.
5. Khoản 2 Điều 13.
6. Khoản 1 Điều 17.
7. Điều 18.
8. Khoản 1 Điều 19.
9. Từ Khoản 1 đến Khoản 4 Điều 20.
10. Điều 22.
11. Điều 23.
12. Khoản 1 Điều 25.
13. Điều 27 (Điều ngay trước Điều này).

2. Nội dung đề án liên quan đến việc tiếp nhận học sinh nước ngoài đến Đài Loan học tập do cơ sở giáo dục thực nghiệm xây dựng phải bao gồm việc bố trí nhân sự chuyên trách phụ trách học sinh nước ngoài và các nội dung liên quan khác.

3. Quốc tịch học sinh nước ngoài do cơ sở giáo dục thực nghiệm tuyển sinh được áp dụng tương tự quy định về quốc tịch tuyển sinh học sinh nước ngoài của các trường từ bậc trung học phổ thông trở xuống.

4. Người đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 19 chỉ được làm người giám hộ tại Đài Loan cho tối đa một (01) học sinh nước ngoài. Tuy nhiên, nếu người giám hộ là người phụ trách cơ sở giáo dục thực nghiệm hoặc người đại diện của pháp nhân phi lợi nhuận thành lập cơ sở giáo dục thực nghiệm thì mỗi người được làm người giám hộ tại Đài Loan cho tối đa năm (05) học sinh nước ngoài.

5. Quy định liên quan đến việc thu và hoàn trả học phí khi cơ sở giáo dục thực nghiệm tuyển sinh học sinh nước ngoài phải được đưa vào quy định thu, hoàn trả học phí tại Điểm 7 Khoản 4 Điều 6 của Điều lệ Thực thi Giáo dục Thực nghiệm Phi trường học giai đoạn Giáo dục từ Trung học Phổ thông trở xuống.

6. Khi học sinh nước ngoài mất tư cách học sinh, bảo lưu, thay đổi hoặc chấm dứt khóa học tập ngắn hạn và các sự việc khác, cơ sở giáo dục thực nghiệm phải thông báo cho Cục Lãnh sự thuộc Bộ Ngoại giao và

Trạm Phục vụ của Sở Di dân thuộc Bộ Nội vụ tại địa phương nơi trường đặt trụ sở, đồng thời gửi bản sao báo cáo lên Bộ, cơ quan chủ quản thành phố trực thuộc trung ương, huyện (thành phố) và trường học nơi học sinh đăng ký hộ khẩu học tịch.

Điều 28

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 08 năm Dân Quốc thứ 101 (2012).

2. Các điều khoản sửa đổi của Quy chế này, ngoại trừ các điều khoản được sửa đổi ban hành ngày 24 tháng 12 năm Dân Quốc thứ 101 (2012) có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm Dân Quốc thứ 102 (2013), và các điều khoản được sửa đổi ban hành ngày 23 tháng 08 năm Dân Quốc thứ 102 (2013) có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 09 năm Dân Quốc thứ 102 (2013), đều có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.